TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ H** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 25-7-2023
V/v: "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Ly

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Công Quyền;

2. Ông Tô Hiền Đức.

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Ngọc Lan – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh T.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh T tham gia phiên tòa: ông Bùi Quốc Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 39/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện X, tỉnh T (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* anh Lê Trung T, sinh năm 1988; địa chỉ: số nhà 109A, ấp T, xã TT, thị xã H, tỉnh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Chị và Lê Trung T chung sống với nhau từ năm 2017, do tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã TT, thị xã H, tỉnh T. Vợ chồng chị chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng sau đó khoảng năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không phù hợp, anh T ham chơi cờ bạc, rượu chè, vợ chồng thường xuyên gây gỗ, nên cuộc sống chung vợ

chồng không còn hạnh phúc, hai vợ chồng đã ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Chị đã về gia đình bên mẹ ruột của chị tai tỉnh T sinh sống. Nhận thấy, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên nay chị yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung: anh chị có 02 con chung tên là Lê Nhã Y, sinh năm 2017 và Lê Nhã P, sinh năm 2019, ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: anh chị không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Ý kiến và yêu cầu của bị đơn anh Lê Trung T:*

Anh T được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh T phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T với anh Lê Trung T. Về con chung: giao 02 con chung là cháu Lê Nhã Y, sinh năm 2017 và Lê Nhã P, sinh năm 2019 cho chị Nguyễn Thị T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục, ghi nhận chị T không yêu cầu Thành cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung chị T không yêu cầu nên không giải quyết.

Chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: chị Nguyễn Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Lê Trung T được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại các Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: chị T và anh T chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại Uỷ ban nhân dân xã Trường Tây, thị xã Hoà Thành, tỉnh T nên hôn nhân của chị T, anh T là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Theo chị T thì hôn nhân của anh chị có nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung và anh chị đã ly thân từ

năm 2019 cho đến nay. Anh T đã được toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt thể hiện không có thiện chí muốn hàn gắn quan hệ vợ chồng với chị T. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T đối với anh Lê Trung T, chị T được ly hôn với anh T.

[3] Về con chung: từ ngày anh chị ly thân cho đến nay thì chị Nguyễn Thị T đem hai con chung là cháu Lê Nhã Y, sinh năm 2017, Lê Nhã P, sinh năm 2019 về sống chung với chị T tại tỉnh Thanh Hoá từ năm 2019 cho đến nay. Do đó, nay chị T yêu cầu ly hôn và nuôi dưỡng 02 con chung không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên chấp nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: chị T, anh T không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh T là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 9, 51, 53, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T đối với anh Lê Trung T.

2. Về con chung: Giao con chung là 02 cháu là Lê Nhã Y, sinh năm 2017 và Lê Nhã P, sinh năm 2019 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ghi nhận chị T không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh T Sau có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai có quyền cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: chị T, anh T không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu 0021306 ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H, tỉnh T, chị T đã nộp xong án phí.

Án dân sự sơ thẩm xử công khai báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh T trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- VKSND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA